

Số: 03/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Trị, ngày 07 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - QUẢNG TRỊ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 154/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Lê Thị T, sinh năm 1996; CCCD số: 045196001950; nơi cư trú: thôn X, xã C, tỉnh Quảng Trị.

+ Anh Trần Thế V, sinh năm 1995; CCCD số: 045095002365; nơi cư trú: thôn N, xã T, tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

[1]. Việc thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Trần Thế V thể hiện trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành do Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị lập ngày 30 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2]. Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung là cháu Trần Thúy A, sinh ngày 16/5/2022. Cháu Trần Thúy A đã chết vào ngày 04/3/2023 nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Do chị Lê Thị T và anh Trần Thế V cùng thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị T và anh Trần Thế V thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Thị T và anh Trần Thế V thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Lê Thị T và anh Trần Thế V có 01 người con chung là cháu Trần Thúy A, sinh ngày 16/5/2022. Cháu Trần Thúy A đã chết vào ngày 04/3/2023 nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Lê Thị T và anh Trần Thế V thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị T và anh Trần Thế V thỏa thuận mỗi người chịu $\frac{1}{2}$ số tiền lệ phí giải quyết việc dân sự là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị T và anh V đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002310 ngày 12/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Chị T và anh V đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Khu vực 6-Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã Triệu Phong;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Liên